

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 91/2026/HS-ST
Ngày 17-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hoà và bà Hồ Thị Nhiệm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2026, tại Diêm cầu Tòa án nhân dân khu vực 4 – Nghệ An và diêm cầu thành phần Trại giam Công an tỉnh N xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án Hình sự thụ lý số 88/2026/TLST - HS ngày 22 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 96/QĐXXST– HS ngày 01 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cao Xuân H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 01/02/1966, tại: Xã N, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm B, xã N, tỉnh Nghệ An;

Số CCCD: 040066017930

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 07/10

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

H1 và tên cha: Cao Xuân M, sinh năm: 1933;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Đ, (đã chết);

Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ hai;

Vợ: Nguyễn Thị A, sinh năm 1975;

Con: có 02 người, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 29/7/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 25/11/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2026 đến nay (Có mặt tại điểm cầu T Công an tỉnh N).

2. Họ và tên: Lê Thạc Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 22/5/1998, tại: Phường H, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: K, phường H, tỉnh Nghệ An;

Số CCCD: 040098023861.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 9/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

H1 và tên cha: Lê Thạc S, (đã chết);

Họ và tên mẹ: Văn Thị H2, sinh năm 1968;

Anh chị em ruột: Không;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/0/2024 bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai (cũ), tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Nghệ An) áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng theo (Quyết định số 05/QĐ-TA). Chấp hành xong Quyết định cai nghiện bắt buộc ngày 11/9/2025. Ngày 30/9/2025 Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Nghệ An ra Quyết định số 277/QDD-UBND áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lê Thạc Q từ ngày 30/9/2025 đến ngày 30/9/2027.

Nhân thân: - Ngày 30/8/2017 bị Công an thị xã H (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Ngày 25/6/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai (cũ) xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Ngày 15/4/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai (cũ) xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 38/2021/HSST);

- Ngày 15/4/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai (cũ) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 39/2021/HSST).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2026 đến nay (Có mặt tại điểm cầu T Công an tỉnh N).

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị N. Sinh năm 1989 (vắng mặt).

Trú tại: Khối T, phường H, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 11/3/2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Thạc Q sử dụng điện thoại di động Iphone XSMax màu trắng của Q, gắn thẻ sim có số thuê bao 0965.305.726 gọi điện thoại cho Cao Xuân H qua số thuê bao 0973.502.500 của H để hỏi mua ma túy dạng Heroine của H với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) thì H đồng ý.

Khoảng 05 phút sau, Q đi bộ từ phòng trọ của mình đi ra đường Q, gọi 01 (một) xe ô tô taxi chở Q lên xã N, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì Q lên tới gần khu vực nhà của H, Q bảo lái xe taxi dừng lại, trả tiền cho lái xe taxi rồi đi bộ đến gần nhà H. Sau đó, Q sử dụng điện thoại gọi điện cho H bảo “Em đến đây rồi, anh cầm ra cho em đi”. Một lúc sau, H đi ra gặp Q và đưa cho Q 02 (hai) gói giấy màu trắng. Q cầm lấy, mở ra bên trong mỗi gói giấy có 01 (một) cục chất bột màu trắng. Q biết đây là ma túy dạng heroine mà Q đã đặt mua của H nên cầm lấy và đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Sau đó, H đi vào nhà còn Q đi ra một đoạn cổng gần nhà H. Lúc này, Q lấy 02 (hai) gói giấy màu trắng có chứa ma túy heroine ra rồi chia thành 04 (bốn) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy màu trắng đều chứa ma túy heroine. Q lấy 01 (một) cái bơm kim tiêm và 01 (một) ống nước cất đã chuẩn bị sẵn trước đó rồi lấy hết số ma túy để trong 01 gói giấy ra pha với nước cất và bỏ vào bơm kim tiêm, 03 gói ma túy còn lại Q cất giấu trong túi quần trước bên trái. Sau đó, Q sử dụng ma túy bằng cách tiêm toàn bộ số ma túy đã pha với nước cất trong bơm kim tiêm vào phần cánh tay trái của Q. Sau khi sử dụng ma túy xong, Q rút bơm kim tiêm và ống nước cất ở khu vực cổng trên và đi ra đường xin đi nhờ xe quay về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, Q mang 03 (ba) gói ma túy heroine mà Q cất ở túi quần trước bên trái đem cất giấu trên thành ô cửa thông gió với mục đích để sử dụng dần.

Đến chiều ngày 12/3/2026, khi Q đang ở phòng trọ, Công an phường H tiến hành vào kiểm tra, phát hiện 03 (ba) gói giấy chứa ma túy trên thành ô cửa thông gió trong phòng trọ của Q. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt quả tang Lê Thạc Q về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ và niêm phong vật chứng để xử lý, đồng thời thu giữ mẫu nước tiểu của Q để phục vụ công tác giám định chất ma túy.

Cùng ngày, Công an phường H, tỉnh Nghệ An đã phối hợp với Trung tâm y tế H6 tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lê Thạc Q, kết quả dương tính với chất ma túy Heroine. Công an phường H, tỉnh Nghệ An đã phối hợp với Trung tâm y tế H6 tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Lê Thạc Q để trưng cầu giám định chất ma túy tại V - Bộ C theo quy định.

Ngày 13/03/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã lập hội đồng mở niêm phong, lấy mẫu giám định và niêm phong lại các gói chứa chất bột nghi là ma túy thu giữ của Lê Thạc Q xác định: Tổng khối lượng các chất bột nghi là ma túy dạng Heroine thu giữ của Lê Thạc Q là 0,12 g (Không phẩy mười hai gam).

Cùng ngày 13/03/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Cao Xuân H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét và bắt giữ Cao Xuân H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã phát hiện và thu giữ gồm:

- + 01 (Một) gói giấy màu trắng gói kín, bên trong có chứa các chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine tại vị trí túi quần trước bên trái.

- + 01 (Một) túi ni lông màu trắng gói kín, bên trong có 01 gói giấy màu trắng gói kín, bên trong gói giấy có chứa các chất bột màu hồng nghi là ma túy tổng hợp tại vị trí túi quần trước bên phải.

- + 01 (Một) túi ni lông màu trắng gói kín, bên trong có 01 gói giấy màu trắng gói kín, bên trong gói giấy có chứa các chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, và 01 gói ni lông màu trắng gói kín, bên trong gói ni lông có chứa các chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine tại vị trí túi quần trước bên phải.

- + Tiền Ngân hàng N1 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ tại túi quần sau bên phải của Cao Xuân H.

Quá trình điều tra, Cao Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Lê Thạc Q như đã nêu trên và khai nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 10/03/2026, H đi lên khu vực đoạn đường ngã ba săng lẻ thuộc (huyện Q cũ, tỉnh Nghệ An) gặp một người đàn ông lái xe ô tô không quen biết ở trên đường và hỏi mua được ma túy dạng Heroine của người đàn ông này với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Sau khi mua được ma túy thì người đàn ông này còn cho H thêm 01 viên ma túy dạng H3 phiến. Sau đó, H đã đem số ma túy mua được về nhà chia nhỏ ra để bán. Ngày 11/3/2026, H đã bán 02 gói nhỏ ma túy dạng Heroine trong số các gói ma túy được chia ra trên cho Lê Thạc Q với số tiền 1.000.000 đồng. Số ma túy còn lại H cất giấu trên người để khi có người hỏi mua thì sẽ bán để kiếm lời. Đến ngày 13/3/2026, khi H đang ở nhà và chưa kịp bán số ma túy còn lại thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã lập hội đồng mở niêm phong, lấy mẫu giám định và niêm phong lại các gói chứa chất bột nghi là ma túy thu giữ của Cao Xuân H xác định: Tổng khối lượng các chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine thu giữ của Cao Xuân H là 2,5 g (Hai phẩy năm gam); Tổng khối lượng các chất bột màu hồng nghi là ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Cao Xuân H là 0,1g (Không phẩy một gam).

Trong các ngày 08, 13, 14/3/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định trưng cầu giám định các vật chứng thu giữ trên.

- Tại bản kết luận giám định số 1642/KL-KTHS, ngày 16/03/2026 của V Bộ C kết luận: Tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (H7) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lê Thạc Q gửi giám định.

- Tại bản kết luận giám định số 232/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 17/03/2026, của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

- + Các mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Lê Thạc Q gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (H).

- + Khối lượng chất ma túy Heroine (Heroin) thu giữ của Lê Thạc Q là 0,12g (Không phải mười hai gam).

- Tại bản kết luận giám định số 236/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 18/03/2026, của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

- + Các mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M3) thu giữ của Cao Xuân H gửi giám định đều là ma túy dạng Heroine (H). Khối lượng chất ma túy loại Heroine (Heroin) thu giữ của Cao Xuân H là 2,4 g (Hai phẩy bốn gam).

- + Số chất bột màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Cao Xuân H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng chất ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Cao Xuân H là 0,1 g (Không phải một gam).

- + Số chất bột màu trắng (ký hiệu M4) thu giữ của Cao Xuân H gửi giám định không phải là ma túy. Khối lượng chất không phải là ma túy thu giữ của Cao Xuân H là 0,1 g (Không phải một gam).

- Tại bản kết luận giám định số 70/KL-KTHS (Đ3-TL) ngày 13/4/2026 của phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Số tiền 670.000 đồng (gồm: 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng) gửi giám định là tiền thật.

Quá trình xác minh nhân thân của Lê Thạc Q xác định: Ngày 24/01/2024, Lê Thạc Q bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An) áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng (theo Quyết định số 05/QĐ-TA). Ngày 11/9/2025, Lê Thạc Q chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc trở về địa phương. Ngày 30/9/2025, UBND phường H, tỉnh Nghệ An ra Quyết định số 277/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lê Thạc Q từ ngày 30/9/2025 đến 30/9/2027.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSKV4 ngày 18/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An đã truy tố bị cáo Cao Xuân H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Lê Thạc Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử

dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Xuân H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251; Bị cáo Lê Thạc Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Cao Xuân H từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Thạc Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Thạc Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Lê Thạc Q phải chịu hình phạt chung của cả hai tội là 05 năm đến 06 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, Iphone XS Max màu trắng, số IMEI: 357278098750426; IMEI2: 357278098899223, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0965.305.726. Điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lê Thạc Q.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, Iphone XS Max màu Vàng, số IMEI: 357276098693547; bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0973.502.500. Điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ trên người của Cao Xuân H.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của Cao Xuân H là số tiền H bán ma túy cho Q. Do bị cáo H thu lợi bất chính số tiền 1.000.000đ nên đề nghị tiếp tục truy thu của bị cáo số tiền 330.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo Cao Xuân H là người cao tuổi đã có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo Cao Xuân H.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của vị đại diện

Viện kiểm sát. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 11/3/2026, Cao Xuân H hành vi bán cho Lê Thạc Q 0.000 đồng (một triệu đồng) ma túy Heroine. Sau khi có ma túy, Q dùng một phần số ma túy vừa mua được. Số ma túy còn lại có khối lượng 0,12g (Không phải mười hai gam) Heroine, Q về phòng trọ tại khối T, phường H, tỉnh Nghệ An giấu để sử dụng thì bị Công an Phường H, tỉnh Nghệ An bắt quả tang.

Lê Thạc Q có triệu chứng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy bắt buộc theo Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Nghệ An nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Cao Xuân H hành vi mua bán trái phép chất ma túy Heroine cho Q có hành vi cất giấu 2,52g (Hai phẩy năm mươi hai gam) H4g (Không phải một gam) ma túy Methamphetamine trong người với mục đích để bán kiếm lời khi có người hỏi mua.

Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An đã truy tố các bị cáo Cao Xuân H vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Thạc Q vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan Điều tra, kết luận giám định. Do đó, đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo

là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm các bị cáo mới tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét hành vi, tính chất, vai trò của từng bị cáo Hội đồng xét xử nhận định như sau: Đối với bị cáo Cao Xuân H, bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy đó bán ma túy cho bị cáo Qmục đích kiếm lời trực tiếp bán và nhận tiền từ bị cáo Q, nhân thân bị cáo từng đã bị xét xử 02 lần cùng về loại tội ma túy bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó cần phải xử phạt nghiêm cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm. Đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Đối với Bị cáo Lê Thạc Q người trực tiếp mua ma túy từ bị cáo Cao Xuân Hục đích để sử dụng dần, Bị cáo hiện nay đang phải chịu hình thức áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cho cả 02 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân bị cáo trước đây đã 03 lần bị Tòa án nhân dân Thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An (nay là Toà án nhân dân khu vực 4 – Nghệ An) về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “trộm cắp tài sản”, 01 lần bị xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cũng cần phải xử phạt nghiêm cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Bị cáo phạm 02 tội nên cần áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự nhưng đã được xem xét ở trong tội sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo. Trong quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho

bị cáo, mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đã đủ nghiêm, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo, các bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông theo H là người xe ôm H ngã ba S lẻ huyện Q (cũ), tỉnh Nghệ An bán ma túy cho H, do chưa có thông tin cụ thể nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: - Đối với số ma túy còn lại (Sau khi đã lấy mẫu đi giám định) không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, Iphone XS Max màu trắng, số IMEI: 357278098750426; IMEI2: 357278098899223, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0965.305.726. và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, Iphone XS Max màu Vàng, số IMEI: 357276098693547; bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0973.502.500. Điện thoại cũ đã qua sử dụng đây là công cụ phương tiện sử dụng các bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án này nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 670.000đ thu giữ của bị cáo Cao Xuân H. Quá trình điều tra và tại phiên toà chứng minh được đây là tiền bị cáo Ha tuý cho bị cáo Q là số tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo thu lợi bất chính số tiền 1.00.000đ nên cần tiếp tục truy thu số tiền còn lại là 330.000đ.

[7] Án phí: Bị cáo Lê Thạc Q chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Cao Xuân Hười cao tuổi đã có đơn xin miễn giảm án phí nên miễn án phí cho bị cáo Cao Xuân H.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Xuân Ha) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (13/3/2026).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thạc QBa) năm 06 (S1) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thạc QH5) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Thạc Q chịu hình phạt chung cho cả 02 tội là 05 (Năm) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (13/3/2026).

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì thư bưu điện bên trong có chất bột màu trắng là ma túy dạng Heroine 2,1 gam (Hai phẩy một gam); vỏ giấy; vỏ ni lông màu trắng cùng vỏ bao bì niêm phong ban đầu

- 01 phong bì thư bưu điện bên trong có 03 vỏ giấy màu trắng cùng vỏ bao bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: - 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, Iphone XS Max màu trắng, số IMEI: 357278098750426; IMEI2: 357278098899223, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0965.305.726. Điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, Iphone XS Max màu Vàng, số máy NT6H2LL/A, số se-ri: F2LXQKBBKPHF; số IMEI: 357276098693547; bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0973.502.500. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, ốp lưng mặt sau bị rạn nứt.

Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2026 giữa Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Ni Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Nghệ An.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 670.000đ thu giữ của bị cáo Cao Xuân H.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tài sản ngày 20/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N Phòng GKho bạc nhà nước khu vực XI.

Truy thu từ bị cáo Cao Xuân H 330.000đ tiền thu lợi bất chính.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Lê Thạc Q nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cao Xuân H.

* Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4 – Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND Nghệ An;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Huy